

Số: 07/2023/QĐCNTTLH

TP. N, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Dương Đức C và chị Phan Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con đẻ ngày 29 tháng 12 năm 2022 của anh Dương Đức C và chị Phan Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Anh Dương Đức C, sinh năm 1985 và chị Phan Thị T, sinh năm 1988;

Cùng trú tại: Số nhà 76, ngõ 2.7, đường T, phố P, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 01 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Dương Đức C và chị Phan Thị T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Phan Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Dương Linh T1, sinh ngày 20/7/2012 và cháu Dương Trang N, sinh ngày 17/3/2015; anh Dương Đức C có trách nhiệm cấp

dưỡng nuôi con chung với mức 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/1 cháu/ tháng từ ngày 02/2023 cho đến khi cháu T1, cháu N đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự là 10%/ năm tương ứng với thời gian chậm trả.

Sau khi ly hôn cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi cần các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKS. TP N;
- Chi cục THADS. TP N;
- UBND phường T, TPN;
- Lưu hồ sơ, TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình